

I. LỊCH CÔNG TÁC

Tuần học thứ 33, từ ngày 01/05/2023 đến ngày 07/05/2023

Thứ/ngày	NỘI DUNG		Ghi chú
	Sáng	Chiều	
2 01/05/2023	- Nghỉ lễ Quốc tế lao động 1/5	- Nghỉ lễ Quốc tế lao động 1/5	
3 02/05/2023	- Nghỉ bù ngày giải phóng Miền Nam thống nhất Đất Nước 30/04	- Nghỉ bù ngày giải phóng Miền Nam thống nhất Đất Nước 30/04	
4 03/05/2023	- Học theo thời khóa biểu	- Học theo thời khóa biểu	
5 04/05/2023	- Học theo thời khóa biểu - Họp hội đồng sư phạm tháng 5 sau tiết 2	- Học theo thời khóa biểu	
6 05/05/2023	- Học theo thời khóa biểu	- Học theo thời khóa biểu	
7 06/05/2023	- Học theo thời khóa biểu	- Kiểm tra cuối kỳ 2 môn Ngữ văn, Tiếng Anh khối 12 + Ngữ văn: Vào phòng 13h45'; tính giờ làm bài 14h00'; thu bài 15h30' + Tiếng Anh: Vào phòng 15h45'; tính giờ làm bài 15h55'; thu bài 16h55'	
CN 07/05/2023			

Lịch kiểm tra cuối kỳ II khối 12. Thầy cô xem lịch theo kế hoạch của bộ phận chuyên môn nhà trường và thông báo cho học sinh

II. KẾ HOẠCH TUẦN HỌC THỨ 33

1. Tổ chức lớp học

- Quản lý học sinh của lớp, thông báo đến phụ huynh các trường hợp nghỉ học, cúp giờ... Các trường hợp xin về giữa buổi phải thông báo cho phụ huynh, trường hợp ốm đau phải có phụ huynh đến đón về.

- Hoàn thành công tác thu nộp quỹ

- Hướng dẫn học sinh đăng kí thi tốt nghiệp THPT trực tuyến. Cập nhật thông tin học sinh trên phần mềm Smast. Tổng hợp các sai sót hồ sơ lớp 12 để điều chỉnh chuẩn bị cho kỳ thi tốt nghiệp THPT.

- Hoàn thành thống kê và lập danh sách những học sinh chưa đăng ký và kích hoạt mã định danh điện tử mức độ 2.

2. Công tác chuyên môn

- Thực hiện chương trình học kỳ II tuần học thứ 33.

- Lấy dữ liệu học sinh đăng ký thi tốt nghiệp THPT để tổ chức thi thư tốt nghiệp THPT.

- **Tổ chức tốt các buổi kiểm tra cuối học kỳ 2 nghiêm túc, đúng quy chế.**
- Thực hiện công tác lựa chọn sách giáo khoa lớp 10 và 11 theo kế hoạch.
- Kiểm tra công tác nhập điểm thường xuyên, kiểm diện đối với các bộ môn, chủ nhiệm. Cập nhật đầy đủ điểm thường xuyên của bộ môn.
- Chủ động thực hiện công tác sinh hoạt chuyên môn, kiểm tra hồ sơ giáo viên. Nghiên cứu và xây dựng kế hoạch ôn thi tốt nghiệp cho học sinh lớp 12.
- Hoàn thành công tác bồi dưỡng thường xuyên Modul 6, 7 và đăng ký học Modul 8

3. Cơ sở vật chất

- Phân công học sinh kiểm tra CSVC, tắt điện, khóa cửa hàng ngày ở các lớp học (lưu ý tắt nguồn điện tivi tránh cháy nổ hư hỏng). Đề phòng giông lốc dẫn đến hư hỏng tài sản, thiết bị.
- Bộ phận lao động, cơ sở vật chất tăng cường công tác kiểm tra thực hiện vệ sinh trường lớp đồng bộ, kiểm kê, sắp xếp bàn ghế vật dụng, trang thiết bị đúng nơi quy định, ngăn nắp.
- Chỉnh trang khuôn viên trường. Kiểm tra cây xanh trước mùa mưa.

4. Công tác khác

- Triển khai công tác Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch
- Thực hiện lịch trực cơ quan theo lịch phân công
- Giải quyết chế độ chính sách cho các đối tượng học sinh theo Nghị định
- **Rà soát minh chứng thi đua và hoàn thiện chuẩn bị cho công tác thi đua cuối năm**
- Bộ phận thư viện lên kế hoạch thu nhận SGK cho học sinh mượn từ đầu năm học.
- **Hoàn thành kiểm tra công tác đăng ký và kích hoạt mã định danh điện tử của cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường**

PHÂN CÔNG TRỰC CƠ QUAN

Thực hiện từ tuần 14, năm học 2022-2023

Thứ, ngày	Sáng	Chiều
2	Nguyễn Đình Hoàng (Trực LĐ) Hoàng Thị Thiên	Nguyễn Đình Hoàng (Trực LĐ) Nguyễn Ngọc Ân
3	Nguyễn Văn Mỹ (Trực LĐ) Đâu Thị Hiền	Nguyễn Văn Mỹ (Trực LĐ) Hoàng Tuấn Anh
4	Nguyễn Thị Minh Tâm (Trực LĐ) Trương Anh Thùy	Nguyễn Thị Minh Tâm (Trực LĐ) Phạm Hùng Lĩnh
5	Nguyễn Đình Hoàng (Trực LĐ) Lê Ngọc Kim Vy	Nguyễn Đình Hoàng (Trực LĐ) Thân Thúc Huy Phương
6	Nguyễn Thị Minh Tâm (Trực LĐ) Trần Thị Oanh	Nguyễn Thị Minh Tâm (Trực LĐ) Nguyễn Minh Châu
7	Nguyễn Văn Mỹ (Trực LĐ) Nguyễn Thế Bình Viên	Nguyễn Văn Mỹ (Trực LĐ) Hoàng Minh Khanh
CN	Bảo vệ	Bảo vệ

- Các thầy, cô tổ trưởng, tổ phó thực hiện theo lịch phân công trực, giải quyết các vụ việc, tiếp công dân, ghi nhận tình hình buổi trực
- Đoàn thanh niên phân công trực thực hiện các nội dung thi đua, xử lý các vụ việc đối với học sinh.
- Bộ phận Văn thư, Y tế... thực hiện trực và giải quyết công việc tại cơ quan đảm bảo thời gian làm việc.

THÔNG BÁO

Về việc lập hồ sơ Miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập Theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP học kỳ II năm học 2022 – 2023; Lập hồ sơ hỗ trợ cho học sinh trung học phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP học kỳ II năm học 2022 – 2023

Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng thông báo đến giáo viên chủ nhiệm các lớp về việc lập hồ sơ học sinh được hưởng chế độ miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo nghị định 81/2021/NĐ-CP của chính phủ; Lập hồ sơ hỗ trợ cho học sinh trung học phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP

1. Đối tượng và hồ sơ xét miễn, giảm học phí (MGHP):

STT	ĐỐI TƯỢNG	HỒ SƠ <i>(Các bản sao phải có chứng thực trong 6 tháng gần nhất)</i>
HỌC SINH ĐƯỢC MIỄN 100% HỌC PHÍ		
1	<p>Người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng. Cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS là con của người hoạt động CM trước ngày 01/01/1945; con của người hoạt động CM từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng 8/1945 - HS là con của Anh hùng LLVTND; con của Anh hùng LĐ trong thời kỳ kháng chiến - HS là con của liệt sỹ - HS là con thương binh - HS là con bệnh binh - HS là con của người được hưởng chính sách như thương binh - HS là con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học 	<ol style="list-style-type: none"> Đơn đề nghị MGHP (theo mẫu). Bản sao trích lục giấy khai sinh. Giấy xác nhận thuộc đối tượng do cơ quan quản lý đối tượng người có công và UBND xã xác nhận.
2	HS mồ côi không có nguồn nuôi dưỡng, tuổi không quá 22 (theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định 136/2013/NĐ-CP đối với đối tượng được bảo trợ xã hội)	<ol style="list-style-type: none"> Đơn đề nghị MGHP (theo mẫu). Quyết định trợ cấp xã hội của chủ tịch UBND cấp huyện.
3	HS bị tàn tật, khuyết tật thuộc diện hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo	<ol style="list-style-type: none"> Đơn đề nghị MGHP (theo mẫu). Kết luận của Hội đồng xét duyệt Trợ cấp xã hội cấp xã (Mẫu số 01 - Thông tư 26/2012/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2012) Bản sao sổ hoặc giấy chứng nhận hộ nghèo/hộ cận nghèo
4	HS là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo; HS thuộc diện hộ nghèo.	<ol style="list-style-type: none"> Đơn đề nghị MGHP (theo mẫu). Bản sao trích lục giấy khai sinh hoặc giấy chứng nhận dân tộc thiểu số. Bản sao sổ hoặc giấy chứng nhận hộ nghèo/hộ cận nghèo
5	HS là người dân tộc thiểu số rất ít người (La Hủ, La Ha, Pà Thẻn, Lự, Ngái, Chứt, Lô Lô, Mảng, Cống, Cờ Lao, Bô Y, Si La, Pu Péo, Rơ Măm, BRâu, O Đu) có hộ khẩu thường trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn	<ol style="list-style-type: none"> Đơn đề nghị MGHP (theo mẫu). Bản sao trích lục giấy khai sinh hoặc giấy chứng nhận dân tộc thiểu số rất ít người. Bản sao Sổ hộ khẩu thường trú.
HỌC SINH ĐƯỢC MIỄN 70% HỌC PHÍ		
6	HS là người dân tộc thiểu số (ngoài đối tượng dân tộc thiểu số rất ít người) ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.	<ol style="list-style-type: none"> Đơn xin giảm học phí (theo mẫu) Bản sao trích lục Giấy khai sinh Bản sao chứng thực hộ khẩu thường trú hoặc giấy đăng ký tạm trú
HỌC SINH ĐƯỢC MIỄN 50% HỌC PHÍ		
7	HS là con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên; HS thuộc diện hộ cận nghèo	<ol style="list-style-type: none"> Đơn đề nghị MGHP (theo mẫu). Bản sao trích lục giấy khai sinh. Bản sao sổ hưởng trợ cấp hàng tháng của bố/mẹ do tổ chức bảo hiểm xã hội cấp do tai nạn lao động. Bản sao sổ hoặc giấy chứng nhận hộ cận nghèo

2. Đối tượng và hồ sơ hỗ trợ chi phí học tập:

- Học sinh mồ côi cả cha lẫn mẹ hoặc bị tàn tật, khuyết tật có khó khăn về kinh tế.

- Học sinh có cha mẹ thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.
- Đối với các đối tượng thuộc diện được hỗ trợ chi phí học tập học mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên: Mẫu đơn Đề nghị hỗ trợ chi phí học tập (Theo mẫu nhận tại phòng văn thư ; Bản sao sổ hoặc giấy chứng nhận hộ nghèo/hộ cận nghèo; Bản sao Sổ hộ khẩu thường trú.

3. Đối tượng và hồ sơ chính sách hỗ trợ cho học sinh trung học phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 07 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ:

Hồ sơ:

A. Đối với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc thiểu số, hồ sơ gồm:

- a) Đơn đề nghị hỗ trợ (Mẫu số 02 tại Phụ lục kèm theo Nghị định này);
- b) Bản sao sổ hộ khẩu
- c) Bản sao giấy khai sinh
- d) Giấy tạm trú

B. Đối với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc Kinh, hồ sơ gồm:

- b) Bản sao sổ hộ khẩu
- c) Bản sao giấy khai sinh
- c) Giấy chứng nhận hộ nghèo
- d) Giấy tạm trú

Đối tượng:

Đối với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc thiểu số, phải bảo đảm các điều kiện sau:

- a) Đang học tại trường trung học phổ thông hoặc cấp trung học phổ thông tại trường phổ thông có nhiều cấp học;
- b) Bản thân và bố, mẹ hoặc người giám hộ có hộ khẩu thường trú tại xã khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc và miền núi; các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo.

Nhà ở xa trường khoảng cách từ 10 km trở lên hoặc địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn: Phải qua sông, suối không có cầu; qua đèo, núi cao; qua vùng sạt lở đất, đá.

Đối với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc Kinh, ngoài các điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này còn phải là nhân khẩu trong gia đình thuộc hộ nghèo.

4. **Nhận hồ sơ** tại Phòng Văn Thư trường THPT Huỳnh Thúc Kháng

5. **Lưu ý:**

- Đối với các đối tượng vừa thuộc diện được miễn, giảm học phí vừa thuộc diện được hỗ trợ chi phí học tập, chỉ phải làm 02 bộ hồ sơ các giấy tờ liên quan kèm các đơn theo mẫu.
- Trong quá trình thực hiện hồ sơ, nếu học sinh có thắc mắc gì thì cần liên hệ Phòng Kế toán hoặc Văn thư để được hỗ trợ giải quyết.

HIỆU TRƯỞNG